

Bản án số: 77/2017/HSST

Ngày: 12-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh
2. Ông Lương Văn Thăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo **Nguyễn Văn H** (Dương Văn H; T), sinh năm 1985 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 0/12; cha là ông Nguyễn Văn H (chết) và mẹ là bà Dương Thị R;

Tiền sự: không; tiền án:

- Ngày 10-4-2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”;

- Ngày 03-7-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28-7-2017 cho đến ngày xét xử.

(Bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã Cị, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Anh Lê Quang Q, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Ông Trương Văn T, sinh năm: 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Dương Thị R, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ C, Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Anh Tạ Hoài Trung M, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 7 giờ ngày 28-7-2017, Nguyễn Văn H chuẩn bị 01 ná thun (cán gỗ màu nâu, dài 29cm) và 01 con dao bằng kim loại màu trắng bạc (cán nhựa màu xanh trắng, dài 26,5cm) rồi điều khiển xe honda hiệu Fimex, màu đỏ biển số 72H9-7908 đi từ xã H, huyện T đến xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà Anh Nguyễn Trung H thấy nhà đóng cửa, không có ai ở nhà nên bị cáo dựng xe trong lô cao su gần đó rồi đi bộ ra phía sau và phát hiện 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg đang nhốt trong chuồng, bị cáo đã dùng ná thun bắn con gà rồi đem gà treo lên xe. Sau đó, bị cáo đến nhà bạn tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) tại xã C, huyện C nhậu đến khoảng 16 giờ 30 phút thì ra về. Khi đi ngang qua nhà anh Lê Quang Q thì phát hiện nhà không khóa cửa, bị cáo dựng xe ngoài cổng rồi đi bộ vào nhà phát hiện 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen đang để trên bàn nên bị cáo lấy bỏ vào túi quần. Khi vừa đi ra xe thì bị anh Q phát hiện nên bị cáo đã lên xe tẩu thoát. Đi được 01 đoạn, bị cáo phát hiện trước hiên nhà ông Trương Văn T có treo 01 lồng chim bằng sắt (cao 65cm; đường kính 40cm, hình trụ, xung quanh có song sắt 1,5 li) bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen, bị cáo dựng xe bên ngoài đi bộ vào bên trong hiên nhà lấy trộm lồng chim mang ra xe, lúc này có cháu Trương Hữu T phát hiện la lên “Chú làm gì vậy”. Do bất ngờ bị phát hiện nên Hoài lấy con dao mang theo trước đó cầm trước mặt để tự vệ và giả vờ nói “thằng Phương nợ tiền đá gà của tao mấy chục triệu nên tao lấy con chim trừ nợ”, sau đó bị cáo cầm con dao cắt vào túi quần rồi cầm lồng chim tiếp tục ra xe. Khi vừa ngồi lên xe chuẩn bị tẩu thoát thì cháu T chạy đến giật cái lồng chim làm cho bị cáo bị té ngã và bị quần chúng nhân dân bắt quả tang cùng các tang vật gồm: 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg; 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen; 01 lồng chim bằng sắt (cao 65cm; đường kính 40cm, hình trụ, xung quanh có song sắt 1,5 li) bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen; 01 ná thun (cán gỗ màu nâu, dài 29cm); 01 con dao bằng kim loại màu trắng bạc (cán nhựa màu xanh trắng, dài 26,5cm) và 01 xe honda hiệu Fimex, màu đỏ biển số 72H9-7908. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên (BL 18, 19, 91 đến 96).

Tại Biên bản kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 165/HĐĐG ngày 31-7-2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg trị giá 192.000 đồng. Tại Biên bản kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 168/HĐĐG ngày 31-7-2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen trị giá 120.000 đồng. Tại Biên bản kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 171/HĐĐG ngày 31-7-2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận 01 lồng chim bằng sắt (cao 65cm; đường kính 40cm, hình trụ, xung quanh có song sắt 1,5 li) bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen (chim chưa thuần, chưa qua thi đấu) trị giá 256.000đồng (BL 28 đến 40). Tổng giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp là 568.000đồng.

Về vật chứng vụ án:

- 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg là tài sản hợp pháp của Anh Nguyễn Trung H nên ngày 23-8-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho anh Hiếu (BL 46,63 đến 66).

- 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của anh Lê Quang Q nên ngày 23-8-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho anh Q (BL 45, 56 đến 59).

- 01 lồng chim bằng sắt (cao 65cm; đường kính 40cm, hình trụ, xung quanh có song sắt 1,5 li) bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn T nên ngày 23-8-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông T (BL 44; 72, 73).

- 01 xe Honda hiệu Fimex, màu đỏ biển số 72H9-7908, qua xác minh là tài sản hợp pháp của bà Dương Thị R. Bà R không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để phạm tội nên ngày 23-10-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại xe cho bà Dương Thị R (BL 47, 82 đến 84).

- 01 ná thun (cán gỗ màu nâu, dài 29cm) và 01 con dao bằng kim loại màu trắng bạc (cán nhựa màu xanh trắng, dài 26,5cm) hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại gồm Anh Nguyễn Trung H; anh Lê Quang Q và ông Trương Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 81/QĐ-KSĐT ngày 09-11-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 28-7-2017, bị cáo Nguyễn Văn H đã lén lút thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cụ thể: bị cáo đã trộm cắp của Anh Nguyễn Trung H 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg trị giá 192.000 đồng; trộm cắp của anh Lê Quang Q 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen trị giá 120.000 đồng; trộm cắp của ông Trương Văn T 01 lồng chim bằng sắt bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen trị giá 256.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp được là 568.000đồng. Mặc dù số tiền bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có các tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội “Trộm cắp tài sản” theo điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt cao nhất là 20 năm tù là điều luật quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt cao nhất là tù chung thân. Căn cứ điểm b khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là “điều luật quy định một hình phạt nhẹ hơn” để xử phạt bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho các bị hại nên thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 06-01-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” nên không áp dụng tình tiết ăn năn hối cải đối với bị cáo.

Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Nguyễn Trung H, anh Lê Quang Q và ông Trương Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[6] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 con gà trống lông màu đỏ đen, nặng 2,4kg là tài sản hợp pháp của Anh Nguyễn Trung H; 01 điện thoại di động hiệu QMobile Q115 (số Imei: 860079020181098) màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của anh Lê Quang Q và 01 lồng chim bằng sắt (cao 65cm; đường kính 40cm, hình trụ, xung quanh có song sắt 1,5 li) bên trong có 01 con chim chào mào lông màu đen là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn T; 01 xe honda hiệu Fimex, màu đỏ biển số 72H9-7908, qua xác minh là tài sản hợp pháp của bà Dương Thị R. Bà R không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên ngày 23-8-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho anh Hiếu; anh Q; ông T và bà R là phù hợp khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 ná thun dài 29cm (cán gỗ màu nâu) và 01 con dao dài 26,5cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc, cán nhựa màu xanh - trắng) là vật không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy. (*Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-11-2017*).

[7] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 28-7-2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 ná thun dài 29cm (cán gỗ màu nâu) và 01 con dao dài 26,5cm (lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc, cán nhựa màu xanh - trắng). (*Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-11-2017*).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12-12-2017). Bị cáo có quyền kháng cáo. Đối với các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- PV27 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thanh Túy